



BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 60

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

HỘI ĐOÀN BÁT VỊ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE, HOUSTON, TEXAS 77072

DIỆN THOẠI: 713-933-3127 ** EMAIL: datlam1951@hotmail.com

datlam1951@hotmail.com Web Site: www.hoiaihuubienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 7 NĂM 2008, TẠI HOUSTON, TEXAS

Thành phần
Ban Chấp Hành
2007-2010

Ban Cố Vấn

Ông Lê Văn Năm
Ông Lê Văn Trường

Ban Điều Hành

Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Ngô Khương An

Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Kevin Đức Nguyễn

Thư Ký

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

Thủ Quỹ

Cậu Bùi Văn Tuấn

T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngân

Thông Tin và Liên Lạc

Cô Vân : 281-261-5844

Ông Lâm Sĩ Đắt

Tư Gia : 281-933-3127

Cell Phone: 713-922-5638

Thư từ gửi về địa chỉ:

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

Chúc Mừng 5 Năm Bảng Tin Hội Ái Hữu Biên Hoà

Thưa Quý Bậc Trưởng Thượng, Đồng Hương và Thân Hữu.

Thấm thoát đã đúng 5 năm, thời gian qua có thể tạm đủ để nói lên một quãng đường khá xa và khá lâu mà Bảng Tin Hằng Tháng Hội Ái Hữu Biên Hoà đã không ngại bước dần thân và có mặt thường xuyên mỗi tháng, trong sinh hoạt của hơn 700 gia đình đồng hương và thân hữu khắp mọi nơi ở Hoa Kỳ, Canada, Âu, Úc và Á Châu, đem lại niềm vui, nỗi nhớ Biên Hoà; đặc biệt 2 năm vừa qua, chúng ta lại được thưởng thức Đặc San Xuân 2007 và 2008, món ăn tinh thần quý giá nhân dịp xuân về. Hội đã hy sinh rất nhiều cho chúng ta có được những phút giây gần gũi quê nhà và cơ hội liên lạc nhau khi sống đời ly hương, xa xứ.

Từ những bài văn thơ nói lên tâm tình người dân xứ Bưởi, lòng thương nhớ quê mẹ khôn nguôi nơi đất khách quê người, đến những kiến thức lịch sử hình thành miền đất quê nhà trong việc khai phá vùng đất rừng hoang vu hẻo lánh trước đây của tiền nhân, những danh nhân xưa cũng như nay có công tạo dựng và phát triểnTừ những danh lam thắng cảnh, những chùa, miếu, đình thờ đến những địa danh rải rác khắp Biên Hoà.....Từ những kinh nghiệm giữ gìn sức khoẻ trong những bài tập đơn giản không mất nhiều thời gian đến bí quyết nấu những món ngon nổi tiếng là đặc sản của thành phố được nhiều người biết.....Từ những mục phân ưu, chúc mừng,Mỗi mỗi đều mang đến cho chúng ta sự hân diện cũng như nhắc nhớ đến quê hương sông Đòng xứ Bưởi mến yêu.

Như chúng ta cũng từng biết, những Hội đoàn tương tự như thế, chỉ sống nhờ vào sự đóng góp nhân lực và tài lực của tất cả mọi người. Một con én không làm nên mùa Xuân! Có lẽ chúng ta ai cũng không khỏi động lòng, thương giúp khi được biết Hội phải hy sinh, vất vả, xoay trở đối phó những khó khăn, trở ngại gặp phải về mặt tài chính để đủ phương tiện ấn hành, bài thơ văn để đăng tải trên Bảng Tin Hằng Tháng, hầu phát triển vững bền những sinh hoạt Hội.

Vì thế, nhân dịp kỷ niệm 5 năm Bảng Tin Hằng Tháng mang số 60 này, chúng tôi kêu gọi sự ủng hộ đầy nhiệt tình và công đức của từng gia đình khi nhận Bảng Tin Hằng Tháng. **Với số tiền \$10 dollars, như món quà sinh nhật**, mà 700 gia đình tặng Quỹ Hội, thì số tiền \$7000 sẽ giúp Hội yên tâm một năm phục vụ. Mỗi tháng tiền in, tiền tem khoảng \$500, phần còn lại chi phí bao thư, giấy mực.....Quý Vị có thể bỏ \$10 dollars vào phong thơ hay viết ngân phiếu tặng Hội Ái Hữu Biên Hoà, công đức tùy hỉ, gửi về theo địa chỉ Hội. Chân thành cảm tạ.

TM/BCH/HAHBH/Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt.

Quê Hương.....Thời Thơ Ấu!

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị một tiết mục mới được rất nhiều Đồng Hương và Thân Hữu gọi về, gọi thư khuyến khích đăng tải lâu dài những bài viết về kỷ niệm thời thơ ấu. Đến với kỳ này, Đồng Hương Lê Văn Nghĩa viết về những người bạn thân thương thuở nào. Bài văn rất ngắn gọn và chan chứa bao tình xa xưa, mà giờ đây cánh vật đã đổi thay. Hội mong được Quý Vị hưởng ứng tiết mục này, viết bài gửi đăng trên Bảng Tin Hằng Tháng. Hội chân thành cảm tạ Đồng Hương Lê Văn Nghĩa. Kính mời Quý Vị.

Tắm SôngĐồng Nai

Tôi nhớ đã có dịp đọc một đoạn văn của Chú Đất (Hội Trường) kể thuở còn là học trò Trường Trung Học Công Lập Ngô Quyền, Biên Hoà thỉnh thoảng cùng đi với vài người bạn xuống xóm Tiệm Rượu thăm người bạn thân tên Võ Hoàn Hùng. Đến chơi xong, lúc chào ra về thì thường được má của Hùng là bà Võ Thành Quế tức Cô Tư Tuyết Hồng, chủ nhân quán Tuyết Hồng nổi tiếng: *Bánh Canh Đầu Cá, Xôi Chiên Phồng, Gà Hấp Rau Răm*....cầm giữ lại và thết đãi trọng hậu; bọn học trò nhỏ muốn ăn gì cứ tự nhiên gọi sẽ được phục vụ chu đáo! Ăn no mới về! Bản tính dân miền Nam thật thà, hiếu khách, rộng rãi, đơn giản và bình dị.....Đáng mến!

Giờ đây, tôi xin kể về một kỷ niệm: **Tắm Sông ...Đồng Nai** của cả bọn nghịch ngợm, quậy phá chúng tôi, khi còn là nhút quẩy, nhì ma, thứ ba: học trò, ở bên sông nhà Bà Nhứt Giỏi, mẹ của Cô Tư Tuyết Hồng. Nhà cũng nằm trên đường Hàm Nghi cách quán độ vài trăm mét.

Vâng, bọn chúng tôi gồm Hồ Tấn Phát, Hồ Tấn Đạt, anh em Nguyễn Đức Cầm, Nguyễn Đức Hiền, anh em Phạm Thanh Hoá, Phạm Thanh Quan gọi Cô Tư Tuyết Hồng bằng Di ruột, anh em Lê Văn Nghĩa, Lê Văn Kinh. Còn thêm nữa: Lợi Văn Thạnh ở căn nhà xinh xắn đường vô Ga Xe Lửa Biên Hoà, Nguyễn Trung Tâm, tay chơi cây đàn guitar tài hoa của trường Ngô Quyền, Võ Văn Thơ nhà ở ngay dốc Toà Án và Trương Văn Thâu (tiệm chụp hình Anh Tuấn xóm tiệm rượu Hàm Nghi).

Như thường lệ, cả bọn thường hẹn nhau tụ tập vào trưa thứ Bảy cuối tuần. Thời điểm là năm 1959-60.....Sau một màn ôm eo ếch, đèo nhau lạng lách trên mấy chiếc Goebels, Velosolex, xe đạp....chạy chậm chậm, tà tà đồ dốc Cháo Lòng Huỳnh Cua, si mê chiêm ngưỡng đàn bướm trắng nữ sinh Ngô Quyền, Bán Công Trần Thượng Xuyên tan trường. Chạy lên, chạy xuống rồi cũng chán, bèn rủ nhau kéo đến quán mì Chú Mừng trong đường hẻm nhỏ đối diện Nhà Hàng Hạnh Phúc để thưởng thức những tô mì hoành thánh, những cọng mì lớn, nhỏ vàng óng, giòn rụm, thơm phức; hoặc cùng nhau đi xuống giữa chợ đường Lý Thường Kiệt thưởng thức “đặc sản” *Cá Thác Lác Vô Viên* “tuyệt chiêu” cùng bánh tôm chiên với vài chai bia mập hiệu con cạp B.G.I. Xe cá vò viên này của gia đình anh Tỷ người Việt gốc Hoa. Ăn uống xong, cả bọn góp tiền kẻ ít người nhiều tùy hỉ thanh toán đầy đủ. Đôi lúc, anh Tỷ cũng tỏ ra dè dặt cho ghi sổ thiếu chịu lại chút đỉnh, đến tuần sau tới ăn trả tiếp! Ăn uống xong thì tới mục đi “*tắm mát*”.

Cả đám lại trực chỉ đường Hàm Nghi trở về “*căn cứ địa*”. Nhà lúc nào cũng có sẵn vài cái ruột xe bơm đầy hơi. Rồi thì, giành giựt, kéo nhau ra bay ùm xuống sông, dắm mình vào nước mát trong leo lẻo của dòng Đồng Nai hiền hoà, thơ mộng....Trong đám có Lợi Văn Thạnh (sau này là Trung Úy Dục sĩ Biệt Động Quân Liên Đoàn 73 Quân Dục) tuy không biết lội nhưng đầy đủ máu liều lĩnh, anh em sao thì tui vậy, cũng lặn hụp cùng cả đám hưởng về Cầu Mát trước Dinh Tỉnh Trường. Vừa thi đua đập hai tay, hai chân tá lả, gọi nhau oi ới, ồn ào như đám giặc cỏ lần lượt vượt qua các bến nhà Ông Hộ Huỳnh Văn Tri, Ông Đốc Phủ Vĩnh (dạy chữ Nho), bến nhà Ông Thầy Lập và Thầy Trình, bến sông nhà Ông Ba Hiệp, rồi trôi dạt lên tới bến chùa Tàu Phụng Sơn Tự, tới bến cây da của Ông Ba Thiêm (vừa gạch, ngói, cát, vật liệu xây dựng...).

Lệnh tạm nghỉ được ban ra để cả đám ngưng lội, cùng leo lên cây da rất nhiều dây leo um tùm, chằng chịt. Và cả đám trở thành người rùng Tarzan, vừa la, vừa hú kêu gọi nàng Jane và chú khỉ Cheetah, vừa phóng mình xuống sông.

Thế là tà tà bóng ngã về Tây, anh em thơ thân bơi về hướng Cầu Mát, gọi nhau oi ới đồ bộ lên Công Viên đi ngược về hướng nhà Bưu Điện Biên Hoà, nhiều bóng cây dầu rậm mát, đón một chuyến xe Lam 3 bánh chông chắt nhau về “*căn cứ xuất phát*”. Các trò phá làng, phá xóm, tuổi trẻ tìm vui tạm chấm dứt! Chia tay nhau hẹn tái diễn tiếp vào tuần sau, tháng sau.....

**Những kỷ niệm vàng son, những kỷ niệm xa xưa ở quê nhà rất đơn giản, vô giá, giờ biết tìm đâu?
Kể Đồng người Tây, đũa mắt, đũa còn, biết bao giờ mới lại gặp nhau ???**

Lê Văn Nghĩa-Xóm Công Lý

Biên Hoà, Quê Hương Tôi!

Kính gửi Ông Hội Trường,

Thề theo lời yêu cầu của Ông nhờ tôi viết chút ít về tỉnh nhà Biên Hoà để đăng trên Bảng Tin Hằng Tháng, tôi xin mạo muội kể những gì tôi còn nhớ trong trí não già nua của tôi.

Trước nhất xin giới thiệu với các vị tỉnh nhà về con gái Biên Hoà, xứ Bưởi. Biên Hoà có sông Đồng Nai rộng lớn, nước sông ngọt nên dân tỉnh Biên Hoà rất hiền lành và siêng năng. Con gái Biên Hoà có tiếng là tóc đen dài, da trắng, duyên dáng làm sao ... Gái Biên Hoà có eo thắt lưng ong nên vừa khéo chịu chồng vừa khéo nuôi con. Dân các tỉnh lân cận thích lên Biên Hoà tìm vợ là vậy. Trai Biên Hoà học giỏi, đảm đang, chất phát nên cũng dễ tìm vợ phương xa. Có bài hát mà tôi còn nhớ có câu “*Em gái Bắc Ninh, Anh trai Biên Hoà*”. Trai Biên Hoà cũng có tiếng lành đồn xa nên con gái ở Bắc Ninh tìm trai Biên Hoà để lấy làm chồng cho chắc ăn.

Tỉnh Biên Hoà có trường École d'Art tức trường Mỹ Nghệ Biên Hoà do một vị giám đốc người Pháp tên là Palic phụ trách. Trường có nhiều vị giáo sư dạy nghề và Ông Đốc Lê Hữu Vĩnh dạy Văn Hoá Pháp Văn, Việt Văn và Toán. Trường tập trung những học sinh trung học của các tỉnh lân cận, phần đông là Nam học sinh. Tay nghề các học sinh rất khéo nên có cất 1 nhà trưng bày các đồ tinh xảo để du khách xem rất có tiếng.

Ra chợ Biên Hoà đến bến đò Hoá An ở ngay cuối chợ Biên Hoà gần Chợ Cá. Đò này đưa khách qua sông Đồng Nai, bên kia có Lò Lu, có Chùa Long Thiên. Chùa này có có tiếng là trang nghiêm, kỷ luật, do một sư bà giả trai gọi là Ông Niệm trụ trì. Ông Niệm này là con gái của một quan toà làm việc ở Sài Gòn. Sư bà là người cũng học thức cao, có bằng cử nhân luật nhưng không hành nghề, mà xin cha mẹ đi tu nên thân phụ cho lập một kiếng chùa bên bờ sông Đồng Nai thanh tịnh cho sư bà tu từ thưở 20 tuổi. Sư Bà tuổi thọ trên 100 tuổi, đã tịch và có xây tháp tại chùa. Xa hơn chợ Biên Hoà đi về hướng Bửu Long có đình Thần Tân Lân. Đình này có một cặp cá nược rất đặc biệt là đến ngày cúng đình và ngày lành tháng tốt cặp cá nược ấy trườn lên bơi lên bơi xuống dưới sông trước đình thờ.

Ngõ ra gần giữa sông có cái cồn nổi lên có cây cối mọc và 1 cái chòi của một ngư ông, được gọi là Cồn Gáo, nhưng nay cồn đã chìm mất và không còn trông thấy cây cối và cái chòi nữa. Dọc theo sông trở xuống hướng Cầu Gành trước kia có đá hàn nên tàu bè khó lưu thông trên sông Đồng Nai được. Cảnh gần Cầu Gành có chùa Ông của người Tàu thờ cúng, đến ngày giỗ các Bang Phước Kiến, Triều Châu, Quảng Đông... hùn nhau cúng tế rất long trọng. Đứng bên này sông dòm qua bên kia sông xa xa có núi Châu Thới. Đi dài theo đường Hàm Nghi lên xa hơn hướng núi Bửu Long có Hàm Rồng, Hàm Hồ; xa hơn nữa đến thác Trị An.

Ngoài ra, Biên Hoà có Dưỡng Trí Viện đó cũng là một đặc điểm hơn các tỉnh khác, có Nhà Máy Cưa BIF, Nhà Máy Giấy Đồng Nai, có những Lò Gốm sản xuất đồ gốm rất khéo và còn nhiều địa danh nữa.....

Vì đã trên 70 tuổi nên tôi hơi lộn xộn về trí nhớ, xin ông cảm thông cho người lớn tuổi.

Đồng Hương Lê Thị Hạnh (Maison Alfort. France)

Theo những tài liệu đăng tải về cuộc động đất dữ dội ở Tứ Xuyên, Trung Quốc, một câu chuyện thương tâm xảy ra đã làm triệu, triệu người khóc trước tình mẫu tử thiêng liêng. Hội xin giới thiệu câu chuyện sau đây.

Tình Mẹ Trong.....Trận Động Đất

“Khi toán cấp cứu tìm thấy bà thì bà đã chết vì bị đè nặng dưới căn nhà sập. Qua đống gạch vụn, người ta có thể thấy dáng quỳ của bà: cả hai đầu gối chống lấy thân hình, hai cánh tay ôm lấy vai, như đang cầu nguyện với Thượng Đế. Cấp cứu viên thò tay qua khe hở để xem chắc chắn là bà đã chết chưa. Ông ta la to và dùng cuốc đập mạnh vào đống gạch vụn, bên trong vẫn không có động tĩnh.

*Toán Cấp Cứu di chuyển sang căn nhà kế cận. Trưởng toán có lẽ cảm thấy dáng quỳ của người đàn bà hơi lạ lùng nên đã quay trở lại. Ông kiểm soát và la to: “**Quay lại đây, có một đứa bé còn sống dưới xác chết!**”*

Sau khi cố gắng hết sức, họ cẩn thận dỡ từng viên gạch xung quanh người đàn bà. Nằm bên dưới thân xác của bà là đứa con khoảng ba hay bốn tháng được trùm mền kỹ lưỡng. Vì thế quỳ của bà đã che chở cho nó, đứa bé không bị thương tích gì cả. Nó vẫn còn ngủ khi người ta đem nó ra. Gương mặt bình thản lúc đang ngủ của nó làm cho mọi người gần bên cảm động. Một bác sĩ tiến đến để khám nghiệm nó và tìm thấy một điện thoại cầm tay nhét dưới tấm mền. Ông mở ra và đọc thấy một điện thư đã được bà mẹ đó viết sẵn:

“Con thương mến của mẹ, nếu con có thể sống sót, con hãy nhớ rằng mẹ luôn luôn yêu thương con.”

Ngay cả vị bác sĩ, một người thường xuyên nhìn thấy sự sống và sự chết cũng phải chảy nước mắt. Người ta chuyển tay nhau cái điện thoại, ai ai đọc điện thư này cũng đều phải khóc.”

Bùi Hữu Thư dịch

Phân Ưu

Được tin buồn Chị Dâu của Đồng Hương Nguyễn Kim Lộc là Đồng Hương Trần Thị Nuôi, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1935, (Hiện thê của Đồng Hương Nguyễn Văn Bạch, cựu cầu thủ nổi danh của Hội Tuyển Túc Cầu Biên Hoà), đã từ trần vào ngày 13 tháng 6 năm 2008, tại miền Nam California, USA. Hưởng thọ 74 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Nguyễn Văn Bạch, Nguyễn Kim Lộc và cùng toàn thể tang quyến. Nguyễn xin hương linh Bà Trần Thị Nuôi sớm siêu thoát về cõi Phật và hưởng muôn vạn phúc Từ Bi nơi chốn Niết Bàn.

Phân Ưu

Được tin buồn Trưởng Nữ của Đồng Hương Nguyễn Văn Ri (Cù Lao Phố, Biên Hoà) là Cô Nguyễn Thị Thiên Hương, sinh năm 1973, mất ngày 08 tháng 6 năm 2008, tại Houston, Texas, USA. Hưởng dương 36 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Nguyễn Văn Ri và cùng toàn thể tang quyến. Nguyễn xin hương linh Cô Nguyễn Thị Thiên Hương sớm thoát vòng trần tục và nương theo muôn vạn ánh sáng Từ Bi về nơi An Lạc, chốn Vĩnh Hằng.

Tìm Cha

Cháu tên là Trần Ngọc Trinh, sinh tại nhà bảo sanh của Bác sĩ Nguyễn Sơn Cao, Biên Hoà, ngày 21 tháng 12, năm 1966. Cháu mong được tìm gặp lại Cha cháu. Ông tên là Ken Smith, quê ở New York hay New Jersey. Hiện nay cha cháu khoảng từ 64-69 tuổi. Vào thời đó, ông có người em trai tên Mike hay Matt Smith cũng phục vụ tại Biên Hoà. Cháu chỉ được có được bấy nhiêu tài liệu kể trên. Kính xin Quý Bậc Trưởng Thượng, Quý Đồng Hương và Thân Hữu Biên Hoà thương tình giúp cháu tìm lại được cha. Chân thành cảm tạ.

Địa chỉ liên lạc: email: trishmix@yahoo.com, điện thoại: 281-530-1457 (h), 832-661-2838 (c)

Tìm Em

Cháu tên là Trầm Thị Bạch Loan, mong tìm được ba đứa em: **Trầm Cao Tuấn** (1973), **Lê Thị Yến Nhi** (1974) và **Lê Thị Yến Vân** (1969). Cả ba chị em quê quán ở Thanh Lộc, Hóc Môn, đi vượt biên, vào khoảng cuối tháng 8 năm 1988, theo hướng miền Tây sang Cambodia và rồi qua ngã Thái Lan.

Vì Tuấn là đứa con trai duy nhất trong gia tộc, nên đã hơn hai mươi năm qua rồi mẹ cháu vẫn mong mỏi chờ tin, gia đình cháu cũng đã hết tâm trí nhắc tìm khắp mọi nơi. Hy vọng rất mong manh nhưng tìm thì cứ vẫn tìm và thậm khấn nguyện từng đêm xin ơn trên soi xét cứu giúp để gia đình biết chút ít tin tức về ba chị em cháu.

Kính xin Quý Bậc Trưởng Thượng, Quý Đồng Hương và Thân Hữu Biên Hoà thương tình giúp cháu tìm lại ba đứa em. Chân thành cảm tạ.

Xin liên lạc về trụ sở Hội Ái Hữu Biên Hoà để thông báo tin tức của ba đứa em qua địa chỉ: 10731 Triola Lane. Houston, Texas 77072. Điện Thoại: 281-933-3127 (h), 713-922-5638 (c)

Tặng Quỹ Hội

Đồng Hương: Bác sĩ Đỗ Cao Minh (Saint Germain du Corbeis, France) \$150.02, Nguyễn Thị Bạch Liêng (Sunnyvale, California) \$60, Ngô Văn Minh (San Jose, California) \$50, Tô Hoà Dương (Sacramento, California) \$40, Nguyễn Thị Đề (La Chappelle/Erdre, France) \$50, Nguyễn Minh Mẫn (Wichita, Kansas) \$30, Khương Lê (Toronto, Canada) \$60, Lâm Văn Sơn (Arlington, Texas) \$50. **Thân Hữu:** Giáo Sư Trần Đình Vinh (Houston, Texas) 200 con tem, Giáo sư Đỗ Cao Ruyên (San Jose, California) \$20.

Sinh Hoạt Hội

***Hội Ái Hữu Biên Hoà có nhận Thiệp Mời đến tham dự Lễ Cung Nghinh Lá Cờ Việt Nam Cộng Hoà (thuộc Toà Đại Sứ Việt Nam trước 30 tháng Tư, 1975, được cất giữ tại Viện Bảo Tàng Việt Nam, Fresno, California) do Nhóm Văn Nghệ Đấu Tranh, Houston, Texas tổ chức vào ngày 08 tháng 6 năm 2008, tại Pheonix Seafood Restaurant. Hội Ái Hữu Biên Hoà thành thật cáo lỗi không thể đến tham dự vì bận công vụ.

***Hội Ái Hữu Biên Hoà có nhận được Thiệp Mời đến tham dự Lễ Kỷ Niệm Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà 19 tháng 6 do Hội Cựu Chiến Sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, Houston, Texas tổ chức vào ngày 15 tháng 6 năm 2008, tại Đài Tưởng Niệm Chiến Sĩ trong khu thương mại Universal và Hồng Kông 4. Hội Ái Hữu Biên Hoà thành thật cáo lỗi không thể đến tham dự vì bận công vụ.

PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 60

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 7 NĂM 2008 TẠI HOUSTON, TEXAS

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị bài văn của Đồng Hương Nguyễn Kim Lộc về một kỷ niệm văn chương của một con dân miền xứ Bưởi được duyên thơ hoạ với một học giả tên tuổi, cụ Giản Chi, qua trung gian của Thi sĩ Hoài Khanh, vào những tháng ngày còn ở lại Biên Hoà. Hội chân thành cảm tạ Đồng Hương Nguyễn Kim Lộc. Kính mời Quý Vị.

CHÚT DUYÊN VĂN NGHỆ VỚI HỌC GIẢ GIẢN CHI QUA TRUNG GIAN THI SĨ HOÀI KHANH NĂM 1986 BÌNH DÀN

Tuần vừa qua, nhân lúc trà dư tửu hậu, tôi và vài ba người bạn lăm lăm chuyện văn chương, một người bạn của tôi đề cập đến nhà văn Lỗ Tấn, một nhà văn viết truyện ngắn xuất sắc nhất của nền văn học Trung Quốc, tiêu biểu cho trường phái văn chương hiện thực, từng lãnh đạo phong trào văn học cách mạng, từng giúp đỡ những người viết văn trẻ tuổi và trở thành người thầy của nền văn học vô sản... những sáng tác của ông có tầm ảnh hưởng to lớn đối với các nhà văn thế hệ kế tiếp. Trong khi người bạn này đang thao thao bất tuyệt thì một người bạn khác của tôi ửng tiếng, phản bác và cho rằng văn của Lỗ Tấn là văn cách mạng; về tư tưởng, Lỗ Tấn đi theo chủ nghĩa dân tộc gần giống như đường lối văn học Cộng Sản... mà người bạn này vốn dĩ là một cựu sĩ quan Quân Lực VNCH, bị đi cải tạo nhiều năm trong ngục tù CS, anh không ưa Việt Cộng, anh luôn dị ứng với những gì có dính líu đến Việt Cộng và Trung Cộng, nên anh tỏ thái độ phản đối mãnh liệt, dẫn đến việc bất hoà, có thể sút mẻ tình bạnTôi đứng ra can gián và cố gắng giảm dần sự căng thẳng bằng cách giải thích *“Việc nghiên cứu văn học dân tộc thời hậu Phong Kiến và tiên Cách Mạng ở khắp nơi, không riêng gì ở Trung Quốc là một điều đáng khích lệ, vì đó là một điều hữu ích, mang tính phục vụ nhân sinh; còn việc theo đường lối văn học phản truyền thống văn hoá dân tộc và phục vụ mưu đồ chính trị là một chuyện khác. Hơn nữa, thời tiền cách mạng, các nhà văn như Lỗ Tấn và nhiều nhà văn khác chủ trương phá vỡ lễ thoái phong kiến như “Quân xử thần tử, thần bất tử bất trung, phụ xử tử vong, tử bất vong bất hiếu” (Vua bảo tôi chết mà tôi không chết là không tỏ tấm lòng trung hậu, cha bảo con chết mà con không chết là coi như bất hiếu), hoặc “trai năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên một chồng” hoặc “trọng nam khinh nữ” (Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô), hoặc “làm thân con gái cha mẹ đặt đâu phải ngồi đấy”, mà các nhà văn vừa kể cho đó là những định kiến độc tài, những bất công xã hội....đã lỗi thời, cần được phá bỏ, nên các nhà văn đó được những người đương thời quý mến”*. Tiếp đó, tôi đưa ra thí dụ, một cố giáo sư Văn Khoa Đại học thời VNCH, cũng là một học giả nổi tiếng, đó là cụ Giản Chi, chẳng những cụ nghiên cứu về Lỗ Tấn mà còn dịch truyện của Lỗ Tấn ra tiếng Việt để tiện cho việc giảng dạy (trong truyện ngắn của Lỗ Tấn điếm nổi bật nhất là hệ thống bố trí nhân vật) nhưng giáo sư Giản Chi vẫn trầm tĩnh trước các biến thiên lịch sử, cụ chỉ cố làm tròn thiên chức của một nhà giáo đang sống trên miền đất tự do, nghiên cứu văn học, phân tích văn học, giảng dạy văn học, phục vụ cho một nền giáo dục dựa trên Chân Thiện Mỹ....Tiếp đó, cũng trong ý giảng hoà tình bạn, tôi nói lảng qua giai thoại duyên văn nghệ khá hy hữu giữa tôi và cụ Giản Chi như sau:

Sau khi đi tù cải tạo về tôi tình cờ gặp lại thi sĩ Hoài Khanh ở Biên Hoà khoảng năm 1982 và cũng từ đó chúng tôi thường xuyên đến với nhau nơi các quán vệ đường, khi thì tại quán cà phê Hoa Sứ đường Phan Châu Trinh, khi thì quán cà phê Hoa Mận đường Nguyễn Hữu Cảnh, Biên Hoà, do hai chị em Lê Ngọc Sương và Lê Ngọc Xuân làm chủ, uống trà bàn luận văn thơ hoặc nhắc lại một vài kỷ niệm thân thương của những ngày tháng cũ...

Vào một buổi sáng tinh mơ năm 1986, Hoài Khanh đến rủ tôi đi uống cà phê và lần này anh Hoài Khanh có trao cho tôi một bài thơ đường luật của cụ Giản Chi, vừa làm xong, có tựa là Trầm Ngâm; đồng thời yêu cầu tôi làm thơ hoạ bài thơ này, giúp cụ Giản Chi có thêm niềm vui ở tuổi *“cánh ngày xé bóng, cánh người tàn niên”*. Theo Hoài Khanh, lúc bấy giờ cụ Giản Chi đã quá bát tuần, gương mặt cụ luôn vui tươi, hiếu khách nhưng thỉnh thoảng không tránh được nét trầm buồn thoáng hiện, như thiếu vắng bạn tri âm. Bạn của cụ rất đông nhưng lúc bấy giờ đã đi đâu mất cả, một số đã lặn lẽ đi về thiên cổ, một số khác đang nổi trôi theo vận nước tận chốn trời xa... chỉ thỉnh thoảng có vài người đến thăm cụ trong số có thi sĩ Hoài Khanh. Tôi vẫn thường xuyên hỏi thăm tin tức về cụ và thăm mừng cụ vẫn khoẻ mạnh và tinh thần còn minh mẫn. Từ đó đến gần hai mươi năm sau, tôi tình cờ biết tin cụ qua đời với tuổi thọ 101. Tôi chạnh lòng thương tiếc về cụ, rồi âm thầm thả hồn về chốn xa xưa.

Tôi và thi sĩ Hoài Khanh ở chung thành phố Biên Hoà và vẫn thường gặp nhau sau khi tôi đi tù cải tạo về. Chúng tôi thường ngồi uống cà phê nơi các quán vệ đường và trao đổi chút văn thơ của thời dĩ vãng. Tôi rất yêu thích thơ Hoài Khanh và mến con người nghệ sĩ của anh, anh gốc người Bình Thuận, nhưng đã nhận Biên Hoà làm quê hương thứ hai, cưới vợ người xứ Bưởi và chọn ấp Phước Lư, phường Quyết Thắng, Biên Hoà làm nơi trú quán. Ngoài tài văn thơ, anh còn am tường và đam mê về hội hoạ, trong nhà anh (ở ấp Phước Lư) có treo nhiều tranh của hoạ sĩ nổi tiếng Vann Gogh... Anh đã từng một thời là giám đốc nhà xuất bản Ca Dao và cũng đã từng góp mặt với đời bằng các tập thơ Dâng Rừng, Thân Phận, Thơ Lục Bát Hoài Khanh và tập truyện ngắn Đoá Hồng và Dế với nhiều bài thơ bất hủ với những vần thơ thật dễ thương mà tôi cố học thuộc để mong nhớ mãi...

Bến sông này, bến sông này
Trăng xưa lạnh xuống hàng cây gục đầu
Người xưa chừ biết là đâu
Này trăng gió cũ này câu giã từ
Lối đi vàng nhạt mùa thu
Nghe lau lách động niềm u uất buồn
Mắt người mang cả quê hương
Lòng ta mang cả đoạn trường tháng năm
Trăng chia niềm nhớ thì thâm
Lệ chia niềm nhớ ướt dầm núi sông
Lớn lên vì một tấm lòng
Để bao nhiêu hận buộc vòng sơ sinh
Bao nhiêu tuổi bấy nhiêu tình
Bao nhiêu nguyện ước giận mình bấy nhiêu
Nhưng thôi buồn đã ra nhiều
Trong ta là mấy vạn chiều rung rung
Trong ta là núi là rừng
Là trăm tiếng hát đã dừng trên môi
Tiền đưa thì tiền đưa rồi
Nhớ thương thì nhớ thương rồi người ơi
Vòng tay không chặt luân hồi
Xa xưa nghe nặng bong trời luân lưu
Người đi mang cả mùa Thu
Ta mang về chút tạ từ héo hon
Bến sông này gió trăng còn
Mênh mang vị cũ nghe buồn lay bay.
Tưởng chừng như chặt bàn tay
Ta ôm vũ trụ tròn đầy mà mơ
Nhưng khi đã biết tình cờ
Thì hai thứ tóc đã mờ giắc xưa
Với trăng chia nhớ đôi bờ
Với sông bên nọ chia giờ ra đi
Người ơi còn lại những gì?
Mai sau nếu chút tình si úa tàn ???”

(Trông Theo/Thân Phận)

“Người em xưa trở về đây một bận
Con đường cam bỗng sáng ánh diệu kỳ
Tôi lẫn trốn vì thấy mình không thể
Mây của trời rồi gió sẽ mang đi
.....

Rồi em lại ra đi như đã đến
Dòng sông kia cứ vẫn chảy xa mù
Ta ngồi lại bên cầu thương dĩ vãng
Nghe giữa hồn cây cỏ mọc hoang vu”

(Ngồi Lại Bên Cầu/Thân Phận)

Sau đây là bài thơ Trầm Ngâm của cụ Giản Chi, xin mời các bạn thưởng thức những lời thơ trầm buồn, cụ tả kiếp nhân sinh là cuộc vay trả, con người cứ lênh đênh mãi bên lằm với nước bầu cơm giỗ, chẳng tìm thấy tương lai, trong thời điểm 1986 và tác giả cũng xác định là tác giả đã thoát ra khỏi cái bóng tương lai mờ mịt đồng thời chấp nhận một dĩ vãng với tấm lòng thành không mờ nhạt...

Trầm Ngâm

Là vay là giả cuộc trăm năm
Đâu bẻ lênh đênh cát bụi lằm
Nắng hạ mưa thu dài lẻo đẻo
Nước bầu cơm giỗ lạnh trầm ngâm
Một lần đã chạy hai lần mất
Nửa kiếp mong tu mấy kiếp nhâm
Thoát bóng tương lai trông dĩ vãng
Mười phương không tịch một chơn tâm.

Giản Chi (1986-Bính Dần)

Khi nhận bài thơ trên đây, tôi mở ra đọc ngay và rất lưỡng lự, không biết có nên nhận lời yêu cầu của Hoài Khanh hay không, vì ngại bài hoạ của mình không đạt yêu cầu. Hoài Khanh nói: “Tôi tin bài thơ hoạ của anh sẽ đem nguồn vui cho cụ Giản Chi”. Thế là tôi nhận lời và hứa sẽ cố gắng. Và đây là hai bài thơ hoạ của tôi:

SOI TÂM

Đường đời xuôi ngược mấy mươi năm
Chợt tỉnh mới hay một kiếp lằm
Chạy chuốc công danh công ảo vọng
Tim mua nhân nghĩa rộn sầu ngâm
Chiếc thân tứ đại mai tan rã
Cái kiếp phù sinh dự tính nhâm
Xoá bóng tương lai dim dĩ vãng
Chong đèn soi rọi mãi lương tâm.

Thế Nhân (1986)

BÈO TÂM

Đầu ghềnh cuối bãi chẳng bao năm
Số phận rui dung mãi bên lằm
Sáng hợp chiều tan thân lặn đận
Trăng đưa gió đẩy lệ sầu ngâm
Cuộc đời trôi nổi sương rơi phủ
Kiếp sống lênh đênh nắng rọi nhâm
Mưa giạt sóng dồi từng cánh rã
Vẫn thắm theo nước trở về tâm.

Thế Nhân (1986)

Và trong dịp này tôi có trình bày, nhờ hai người bạn, anh Trần Quang Nghĩa ngụ tại Tân Phong, Biên Hoà, cựu sĩ quan Không Quân thời Đệ Nhất Cộng Hoà, thân phụ của anh là cố Trưởng Toà Trần Quang Nghiêm, chủ đồn điền sở Quít, ngoài vòng đai hướng Bắc và Tây Bắc phi trường Biên Hoà, từ làng Tân Phong đến làng Bình Ý, và anh Nguyễn Thành Trung, cựu Chánh Sở Nhân Viên Bộ Lao Động thời VNCH, ngụ gần khu Dốc Sỏi đường Phan Đình Phùng, Biên Hoà, viết hai bài hoạ sau đây:

ĐAU THƯƠNG

Thực hư vinh nhục gấm bao năm
Hồn mãi lang thang xác lại lằm
Thành bại bại thành vài giấc mộng
Nhục vinh vinh nhục mấy câu ngâm
Đời rơi bão táp chân chưa hãm
Tuổi ngã hoàng hôn bước vẫn nhâm
Cội cũ nguồn xưa rành rạ nhớ
Và còn quần quai vết thương tâm.

Thu Mặc Tùng Tư (Trần Quang Nghĩa) (1986)

MỘT TÂM LÒNG

Đời người dễ được đến trăm năm
Trong cuộc bể dâu khó chuyện lằm
Nước lũ mưa nguồn thường sóng động
Cây rừng đá núi mãi trầm ngâm
Nam Kha một giấc mê hay tỉnh
Bùng sáng soi gương mới thấy nhâm
Cuộc sống bon chen nhiều hệ lụy
Làm sao giữ được một chơn tâm.

Nguyễn Thành Trung (1986)

Khoảng hai tuần lễ, sau khi nhận bài thơ Trầm Ngâm của cụ Giản Chi, tôi có dịp gặp lại Hoài Khanh và trao cho Hoài Khanh bốn bài hoạ bài thơ nói trên ... Tôi tin rằng cụ Giản Chi đã nhận được tất cả bốn bài thơ hoạ, nhưng tôi vô tình không hỏi anh Hoài Khanh về cảm nghĩ của cụ Giản Chi, khi nhận mấy bài thơ. Mấy bài thơ trên là cả một sự cố gắng và tấm lòng của chúng tôi đối với cụ Giản Chi qua trung gian anh Hoài Khanh. Sau khi qua Mỹ định cư, tôi có hoạ thêm hai bài thơ dưới đây và định lòng một ngày nào đó, có dịp gửi về tặng cụ Giản Chi, dĩ nhiên vẫn là qua trung gian thi sĩ Hoài Khanh.

MÃI PHÂN TÂM

Xa quê thăm thoát đã mười năm
Trở gót về quê cát bụi lấm
Các đỉnh lâu cao hương vị đắng
Những căn nhà thấp lè sâu ngâm
Thiên đường Cộng Sản nghe mà chán
Thế giới Tự Do tính mãi nhàm
Đã xoá chín phần quân gian ác
Một phần còn lại mãi phân tâm.

Thế Nhân (2001-Tân Ty)

Những bài thơ trên đây chưa có dịp gửi đi...thì vào một buổi sáng, cách đây ba năm, tôi vào mạng lưới thông tin quốc tế, biết được tin cụ Giản Chi qua đời ở Việt Nam vào chiều ngày 22-10-2005 Ất Dậu, đăng trên tờ báo “*Người Việt Online*”. Tôi đâm ra thần thờ, buồn vô kể, tiếc thương một học giả mà lòng tôi vô cùng kính trọng mặc dù tôi chưa được một lần hân hạnh diện kiến, chỉ “*văn kỳ thanh bất kiến kỳ hình*”.

Qua sách báo, tôi biết cụ Giản Chi là một giáo sư Hán học uyên thâm, từng giảng dạy môn triết học Trung Quốc và Hán Nôm Việt Nam tại các đại học Văn Khoa, Sư Phạm và đại học Huế và đã từng dịch các tác phẩm *Cô Độc* (truyện Lỗ Tấn 1954) và *Cái Đêm Hôm Ấy* (tác phẩm của Somerset Maugham 1965)...

Khi còn ở Việt Nam, tôi định lòng sẽ đến thăm Giáo sư Giản Chi khi có cơ hội để học hỏi ở giáo sư nhiều điều hữu ích về viết văn, làm thơ, nhất là kinh nghiệm từng trải trong cuộc đời... nhưng rồi... vì đường ngược đường xuôi, chén cơm manh áo sau cuộc đời đời cho đến ngày lên máy bay rời quê mẹ, tôi vẫn không thực hiện được ý định của mình.

Khoảng tháng Mười năm 2005, khi nghe tin cụ Giản Chi vĩnh viễn ra đi, lòng tôi cảm thấy bùi ngùi thương tiếc, nhớ về chuyện hoạ bài thơ “*Trầm Ngâm*” của Cụ qua trung gian thi sĩ Hoài Khanh. Trong lúc buồn, thương tiếc...tôi hoạ tiếp một bài sau đây, thay nén hương lòng, kính dâng hương linh của cụ Giản Chi.

Bác Về Tiên Cảnh

Tuổi đời thượng thọ quá trăm năm
Xa lánh trần gian chẳng chút lấm
Bác rảnh rang rời nơi Cõi Tịnh
Tôi còn bận bịu mấy câu ngâm
Tin đưa rằng Bác về tiên cảnh
Thoảng nghĩ rằng tôi đã hiểu nhầm.
Sự thật đây mà! – Đây sự thật!
Bùi ngùi nghe lệ nhỏ vào tâm.

Thế Nhân (2005)

Tôi viết bài này cách đây gần ba năm khi hay tin cụ Giản Chi cõi hạc qui tiên và hôm nay, nhân cuộc “*trà dư tửu hậu*” nói trên, tôi lại có dịp nhắc đến việc giao duyên văn nghệ, hoạ bài thơ Trầm Ngâm của cụ Giản Chi. Những bài thơ trên đây đã không còn dịp trao đến giáo sư Giản Chi nữa rồi, nhưng tôi vẫn cố tìm cách liên lạc, để trao cho thi sĩ Hoài Khanh đọc một tấm lòng thương tiếc của tôi đối với cố Giáo Sư Giản Chi. Có lúc tôi nghe anh Hoài Khanh về quê ở Phan Thiết dưỡng bệnh (?), nhưng nay lại nghe nói, anh Hoài Khanh đã trở lại Biên Hòa làm kiếp con tằm, tiếp tục nhả tơ...

Nguyễn Kim Lộc (Chicago 16-6-2008)